**Ngày soạn : 23/02/2024**

**Ngày dạy : 27 /02/2024**

**MÔN TIẾNG VIỆT . TIẾT 164**

**CHỦ ĐIỂM: CUỘC SỐNG ĐÔ THỊ**

**Bài 03: NGHE - VIẾT: CHIỀU TRÊN THÀNH PHỐ VINH**

**PHÂN BIỆT CH/TR, T/CH (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe-viết đúng chính tả bài “Chiều trên thành phố Vinh”.

- Làm đúng BT điền chữ ch/tr hoặc t/ch để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng tr/ch hoặc có vần it/ich.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, câu văn trong các bài tập.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi trình bày bài viết.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV cho HS xem một số hình ảnh về cảnh buổi chiều trên thành phố Vinh. + Câu 1: Em đã bao giờ được đến thành phố Vinh chưa? + Câu 2: Qua các hình ảnh vừa rồi, em thấy thành phố Vinh vào buổi chiều như thế nào?+ GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát và trả lời câu hỏi theo cảm nhận của mình.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: - Nghe-viết đúng chính tả bài “Chiều trên thành phố Vinh”.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động: Nghe – viết.*****a) Chuẩn bị:***- GV đọc bài mẫu đoạn viết *“Chiều trên thành phố Vinh”.*- Gọi HS đọc - Gọi HS nhận xét.- GV yêu cầu HS phát hiện những từ các em dễ viết sai chính tả (Ví dụ: *rót mật, sắc vàng, trầm mặc, thoảng*)- GV yêu cầu HS viết nháp các từ đã nêu.- GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.- GV hướng dẫn cách viết:Tên bài viết cân đối ở giữa, đầu dòng lùi vào 1 ô. Đoạn viết gồm 4 câu. Trong đoạn viết có dấu chấm, dấu phẩy. Chú ý viết hoa chữ cái đầu đoạn văn, tên riêng và sau dấu chấm. - Yêu cầu cả lớp đọc thầm đoạn viết.***b) Viết bài:***- GV đọc cho HS viết. (Chú ý đọc chậm từng cụm từ. Mỗi cụm từ đọc 3 lần)- GV bao quát HS, chú ý các HS viết chậm, mắc lỗi để kịp thời động viên, uốn nắn.***c) Sửa bài:***- GV yêu cầu HS đổi vở soát lỗi.- GV đọc lại để HS soát lỗi.- Chiếu bài một số bài HS. Gọi HS nhận xét bài viết của bạn. Gợi ý:+ Nội dung bài viết+ Chữ viết+ Cách trình bày.- GV nhận xét, tuyên dương. | * HS lắng nghe
* 1, 2 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.
* HS phát hiện các từ dễ viết sai.
* HS lắng nghe
* Cả lớp đọc thầm
* HS lắng nghe và viết bài vào vở.
* HS đổi vở soát lỗi (gạch chân từ viết sai bằng bút chì. Yêu cầu bạn viết lại cho đúng ra lề vở hoặc cuối bài)
* HS quan sát và nhận xét bài viết của bạn.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.- HS nộp bài. |
| **3. Luyện tập***.***-** Mục tiêu: - Làm đúng BT điền chữ ch/tr hoặc t/ch để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng tr/ch hoặc có vần it/ich.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 2:** Chọn chữ phù hợp với ô trống.***(GV chọn bài tập phù hợp tùy từng địa phương.)*****a)** Chữ ch hay tr?- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài yêu cầu gì?- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập vào vở.- Gọi đại diện nhóm trình bày- Mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án.Gió đưa cành **tr**úc la đàTiếng **ch**uông Trấn Vũ, canh gà Thọ XươngMịt mù khói tỏa ngàn sươngNhịp **ch**ày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.- Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh lại bài ca dao, sửa lại bài theo đúng đáp án.b) Chữ t hay ch? - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Bài yêu cầu gì?- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập vào vở.- Gọi đại diện nhóm trình bày- Mời các nhóm nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án. Hương thí**ch** ngắm thành phố từ trên boong tàu. Khi biển lặng, cô thấy thành phố như xí**t** lại gần. Những ánh đèn chi ch**ít**, lấp lánh tựa sao sa. Tháp nhà thờ chênh chế**ch** trên nền trời đêm. Gió đưa tiếng chuông ngân nga văng vẳng.- - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh lại đoạn văn hoàn chỉnh, sửa lại bài theo đúng đáp án. | - HS quan sát* HS đọc bài
* HS trả lời
* HS thảo luận nhóm và làm bài
* Đại diện nhóm trình bày
* Đại diện nhóm nhận xét
* HS quan sát
* HS sửa bài theo đáp án.
* HS quan sát
* HS đọc bài
* HS trả lời
* HS thảo luận nhóm và làm bài vào vở.
* Đại diện nhóm trình bày
* Đại diện nhóm nhận xét
* HS quan sát
* HS sửa bài theo đáp án.
 |
| **Bài 3: *Tìm từ ngữ.****(GV chọn bài tập phù hợp tùy từng địa phương.)***a) *Chứa tiếng bắt đầu bằng ch hoặc tr, có nghĩa như sau:******- Đồ dùng bằng bông, len, dạ, vải, … đắp lên người khi ngủ cho ấm.******- Cây cùng họ với cam, quả có nước chua, dùng làm gia vị hay pha nước uống.******- Tác phẩm nghệ thuật được thể hiện bằng đường nét và màu sắc.***- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- GV tổ chức cho HS chơi trò hỏi đáp nhanh: Một bạn hỏi một bạn trả lời, cho đến khi có các câu trả lời đúng cho các câu hỏi.- GV nhận xét, chốt đáp án. Tuyên dương học sinh.ĐÁP ÁN: ***Cái chăn, cây chanh, bức tranh.***- Yêu cầu cả lớp sửa bài theo đáp án đúng.**b) *Chứa tiếng có vần it hoặc ich, có nghĩa như sau:******- (Tiếng cười) nhỏ, liên tục, biểu lộ sự thích thú.******- (Tiếng khóc) nhỏ và rời rạc, xen với tiếng xịt mũi.******- Có thái độ nhã nhặn, lễ độ.***- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- GV tổ chức cho HS chơi trò hỏi đáp nhanh: Một bạn hỏi một bạn trả lời, cho đến khi có các câu trả lời đúng cho các câu hỏi.- GV nhận xét, chốt đáp án. Tuyên dương học sinh.ĐÁP ÁN: ***Khúc khích, thút thít, lịch sự.***- Yêu cầu cả lớp sửa bài theo đáp án đúng. |  - HS quan sát* HS đọc bài
* HS lắng nghe và chơi trò chơi.
* HS lắng nghe
* HS sửa bài theo đáp án

 - HS quan sát* HS đọc bài
* HS lắng nghe và chơi trò chơi.
* HS lắng nghe
* HS sửa bài theo đáp án
 |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.+ Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác. + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- HS quan sát các bài viết mẫu.+ HS trao đổi, nhận xét cùng GV.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................